

Số: /KH-YTKVKS

Đông Khánh Sơn, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn 03 xã: Khánh Sơn, Đông Khánh Sơn và Tây Khánh Sơn năm 2026

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế và các Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; Căn cứ Luật Phòng bệnh ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh;

Căn cứ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân;

Căn cứ Thông tư số 25/2026/TT-BYT ngày 30/6/2026 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2013/TT-BYT hướng dẫn thực hiện quản lý chất lượng xét nghiệm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, Thông tư số 32/2023/TT-BYT quy định chi tiết một số điều của luật khám bệnh, chữa bệnh, Thông tư số 23/2024/TT-BYT ban hành danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh và Thông tư số 42/2025/TT-BYT quy định về tiêu chuẩn sức khỏe của người điều khiển phương tiện giao thông đường sắt;

Căn cứ Quyết định số 1272/QĐ-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2026 của Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch triển khai nhiệm vụ khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân;

Căn cứ Quyết định số 1284/QĐ-BYT ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ cho trẻ em dưới 06 tuổi;

Căn cứ Quyết định số 1551/QĐ-BYT ngày 31 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn thu thập, cập nhật, kết nối liên thông dữ liệu khám sức khỏe và tạo lập, cập nhật Sổ Sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID;

Căn cứ Nghị quyết số 157/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của HĐND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục

do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Kế hoạch số 7238/KH-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa về khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Kế hoạch số 4205/KH-SYT ngày 07/6/2026 của Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa về triển khai các nhiệm vụ của ngành Y tế phục vụ khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân tỉnh Khánh Hòa năm 2026;

Căn cứ Công văn số 5047/SYT-NVY ngày 03/07/2026 của Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa về việc triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân;

Trung tâm Y tế khu vực Khánh Sơn xây dựng Kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn 03 xã: Khánh Sơn, Đông Khánh Sơn và Tây Khánh Sơn năm 2026 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tổ chức triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả hoạt động khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn 03 xã theo nhiệm vụ được giao.
- Tạo điều kiện để người dân, đặc biệt là các nhóm đối tượng ưu tiên, được tiếp cận dịch vụ y tế; phát hiện sớm bệnh tật, yếu tố nguy cơ để tư vấn, theo dõi, quản lý sức khỏe, điều trị hoặc chuyển tuyến kịp thời khi cần thiết.
- Thu thập, cập nhật và liên thông dữ liệu khám sức khỏe với Cơ sở dữ liệu sức khỏe cá nhân của Bộ Y tế, Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID theo quy định, góp phần hoàn thiện hồ sơ sức khỏe điện tử của người dân.
- Lồng ghép hoạt động khám sức khỏe với các chương trình y tế phù hợp; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong công tác chăm sóc, quản lý sức khỏe người dân.

2. Yêu cầu:

- Tổ chức triển khai thống nhất, đúng quy định pháp luật và hướng dẫn chuyên môn; bảo đảm đúng đối tượng, an toàn, chất lượng, công khai và minh bạch.
- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa Trung tâm Y tế khu vực Khánh Sơn, UBND các xã, Trạm Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan trong rà soát, lập danh sách đối tượng, tuyên truyền và tổ chức khám.
- Bố trí phù hợp nhân lực, trang thiết bị, vật tư, hóa chất, phương tiện, địa điểm khám và hạ tầng công nghệ thông tin theo điều kiện thực tế của từng địa bàn.

- Viên chức tham gia khám, nhập liệu và quản lý dữ liệu phải được hướng dẫn về chuyên môn, quy trình tổ chức khám, nhập liệu, ký sổ và liên thông dữ liệu.

- Dữ liệu khám sức khỏe phải bảo đảm **“đúng, đủ, sạch, sống”**, được cập nhật, ký sổ và liên thông lên Cơ sở dữ liệu sức khỏe cá nhân, Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID đúng quy định và thời gian yêu cầu.

- Các trường hợp phát hiện bệnh lý, bất thường hoặc yếu tố nguy cơ phải được tư vấn, hướng dẫn điều trị, theo dõi, quản lý hoặc chuyển tuyến phù hợp; thực hiện đầy đủ, chính xác chế độ thống kê, báo cáo theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả công tác khám sức khỏe cho người dân trên địa bàn khu vực Khánh Sơn theo đúng quy định chuyên môn; bảo đảm phát hiện sớm, tư vấn, theo dõi và quản lý sức khỏe, đồng thời thu thập, cập nhật, liên thông dữ liệu khám sức khỏe và tạo lập Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID theo quy định.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Phấn đấu 100% người dân thuộc danh sách đối tượng do UBND, trạm Y tế 03 xã cung cấp được thông báo, mời và tạo điều kiện tham gia khám sức khỏe.

- 100% viên chức được phân công tham gia khám, nhập liệu, ký sổ và quản lý dữ liệu được hướng dẫn, tập huấn trước khi triển khai.

- 100% trường hợp được khám có thông tin, kết quả khám sức khỏe được cập nhật, ký sổ và liên thông dữ liệu theo quy định.

- 100% trường hợp phát hiện bệnh lý, bất thường hoặc yếu tố nguy cơ được tư vấn, hướng dẫn theo dõi, quản lý, điều trị hoặc chuyển tuyến phù hợp.

- Bảo đảm dữ liệu khám sức khỏe được kiểm tra, hoàn thiện và liên thông trong thời hạn quy định.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ SỐ LƯỢNG KHÁM

1. Phạm vi, địa bàn thực hiện:

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn 03 xã: Khánh Sơn, Tây Khánh Sơn và Đông Khánh Sơn.

2. Đối tượng khám:

Theo danh sách do UBND các xã rà soát, xác nhận; Trạm Y tế phối hợp lập và cung cấp, người dân đang sinh sống trên địa bàn 03 xã thuộc các nhóm đối tượng quy định tại điểm a, điểm đ khoản 2 Điều 69 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP và các đối tượng khác theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, trong đó ưu tiên:

- Người cao tuổi; người có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo, hộ

cận nghèo; người khuyết tật.

- Người mắc bệnh mạn tính đang được theo dõi, quản lý tại cộng đồng.
- Người dân sinh sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn.
- Các đối tượng khác không thuộc đối tượng do người sử dụng lao động, lực lượng vũ trang hoặc các trường học theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 đã tổ chức thực hiện.

3. Thời gian thực hiện:

- Công tác chuẩn bị, rà soát danh sách đối tượng, xây dựng kế hoạch chi tiết và dự trù kinh phí, thuốc, hóa chất, vật tư: hoàn thành trước ngày 20/7/2026.
- Thời gian tổ chức khám: từ ngày 20/7/2026 đến ngày 30/9/2026; thời gian khám thực tế được bố trí theo Phụ lục II kèm theo Kế hoạch.
- Nhập liệu, kiểm tra, ký số và liên thông dữ liệu: thực hiện trong ngày hoặc trong thời hạn quy định sau mỗi đợt khám.
- Tổng hợp, báo cáo kết quả: thực hiện định kỳ hằng tháng và khi kết thúc đợt khám theo yêu cầu của Sở Y tế.

4. Địa điểm khám:

Tại các Trạm Y tế, Trung tâm văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng hoặc địa điểm phù hợp khác do UBND 03 xã thống nhất bố trí, bảo đảm thuận tiện cho người dân tham gia khám.

5. Số lượng:

Số lượng người dân thuộc từng nhóm đối tượng được khám căn cứ danh sách do UBND, trạm Y tế 03 xã rà soát, xác nhận và cung cấp là: **28.674** người. Trong đó:

Xã Khánh Sơn:	10.682 người
Xã Đông Khánh Sơn:	10.455 người
Xã Tây Khánh Sơn:	7.537 người

(Đính kèm Danh sách số lượng khám chi tiết theo từng nhóm đối tượng của từng xã tại Phụ lục I).

6. Số lượng dự kiến khám theo ngày:

- Triển khai khám sức khỏe miễn phí cho người dân theo hình thức cuốn chiếu với quan điểm: khám thôn nào dứt điểm thôn đó; khám nhóm đối tượng dứt điểm nhóm đối tượng đó.

- Căn cứ số lượng đối tượng, điều kiện thực tế tại từng địa bàn và năng lực của các đoàn khám, dự kiến số lượng người khám hằng ngày là: **500 - 600 người/ngày**, bảo đảm hoàn thành tiến độ theo quy định.

(Đính kèm lịch khám cụ thể cho từng xã tại Phụ lục II).

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Rà soát, lập danh sách đối tượng:

- Trạm Y tế các xã tham mưu UBND xã, phối hợp với các thôn, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị liên quan rà soát, lập danh sách người dân thuộc đối tượng khám.

- Danh sách phải bảo đảm đầy đủ các thông tin cần thiết phục vụ công tác tổ chức khám, quản lý và liên thông dữ liệu sức khỏe theo quy định.

- UBND các xã chỉ đạo rà soát, xác nhận danh sách đối tượng; phối hợp tuyên truyền, vận động và hỗ trợ người dân tham gia khám đúng thời gian, địa điểm.

2. Công tác truyền thông, vận động người dân:

- Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, quyền lợi và nội dung khám sức khỏe nhằm nâng cao nhận thức, vận động người dân tích cực tham gia.

- Thông báo đầy đủ, kịp thời lịch khám, địa điểm, đối tượng và các nội dung cần thiết bằng nhiều hình thức phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

- Hướng dẫn người dân khi đến khám mang theo căn cước công dân, thẻ bảo hiểm y tế và các hồ sơ, giấy tờ liên quan đến tình trạng sức khỏe, quá trình điều trị (nếu có).

3. Công tác tập huấn và chuẩn bị chuyên môn:

a) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn viên chức tham gia khám về quy trình tổ chức khám, nội dung chuyên môn, tiếp đón, phân luồng, xử trí cấp cứu, chuyển tuyến; nhập liệu, kiểm tra, ký sổ, liên thông dữ liệu và bảo mật thông tin sức khỏe theo quy định.

b) Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, thiết bị, thuốc, hóa chất, vật tư, biểu mẫu, phương tiện và hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ công tác khám và quản lý dữ liệu.

c) Thành lập các đoàn khám, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, bảo đảm phù hợp với yêu cầu chuyên môn, khối lượng công việc và điều kiện thực tế tại từng địa bàn.

4. Công tác triển khai kế hoạch và chuẩn bị địa điểm khám:

- Trung tâm Y tế khu vực Khánh Sơn phối hợp làm việc với UBND các xã và Trạm Y tế tổ chức triển khai Kế hoạch đề thống nhất thời gian, địa điểm, đối tượng, công tác tuyên truyền, phân công nhiệm vụ cho các đơn vị liên quan.

- UBND các xã chỉ đạo bố trí địa điểm khám phù hợp, thuận tiện cho người dân và điều kiện thực tế của từng địa bàn.

- Địa điểm khám phải bảo đảm các điều kiện cần thiết về cơ sở vật chất, vệ sinh, điện, nước, khu vực tiếp đón, chờ khám, phân luồng và an ninh trật tự phục vụ hoạt động khám sức khỏe.

5. Nội dung khám sức khỏe, khám sàng lọc:

Căn cứ nhóm đối tượng, yêu cầu chuyên môn và điều kiện thực tế, tổ chức thực hiện các nội dung sau:

- Tiếp đón, đối chiếu thông tin, hướng dẫn quy trình khám; khai thác tiền sử bệnh tật, tình trạng sử dụng thuốc và các yếu tố nguy cơ sức khỏe.
- Đo các chỉ số cơ bản gồm chiều cao, cân nặng, chỉ số khối cơ thể (BMI), mạch, huyết áp và các chỉ số cần thiết khác.
- Khám lâm sàng, sàng lọc phát hiện sớm bệnh tật, các bệnh không lây nhiễm phổ biến và yếu tố nguy cơ; thực hiện khám chuyên khoa khi có chỉ định và điều kiện phù hợp.
- Thực hiện xét nghiệm, kỹ thuật cận lâm sàng hoặc xét nghiệm sàng lọc thực hiện theo chỉ định chuyên môn và trong phạm vi kinh phí được phê duyệt.
- Tư vấn về dinh dưỡng, vận động thể lực, phòng bệnh, tuân thủ điều trị, sử dụng thuốc an toàn và hướng dẫn theo dõi, chăm sóc sức khỏe.
- Các trường hợp phát hiện bệnh lý, bất thường hoặc yếu tố nguy cơ được tư vấn, hướng dẫn theo dõi, quản lý, điều trị hoặc chuyển tuyến phù hợp.

6. Cập nhật, quản lý và liên thông dữ liệu khám sức khỏe:

- Thực hiện nhập đầy đủ thông tin, kết quả khám sức khỏe của người dân vào hệ thống quản lý dữ liệu theo cấu trúc và quy định hiện hành tại địa chỉ <https://csdlkssk.vn>.
- Kiểm tra, đối chiếu, chuẩn hóa thông tin hành chính, số định danh cá nhân và kết quả khám trước khi thực hiện ký số, cập nhật và liên thông dữ liệu với Cơ sở dữ liệu sức khỏe cá nhân, Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID theo quy định.
- Trường hợp điểm khám chưa bảo đảm kết nối internet, thực hiện ghi nhận, lưu trữ thông tin phù hợp và hoàn thành việc nhập liệu, ký số, liên thông dữ liệu trong thời hạn quy định.
- Bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin sức khỏe cá nhân; quản lý và sử dụng dữ liệu đúng mục đích, thẩm quyền và quy định của pháp luật.
- Hoàn thành rà soát, chuẩn hóa và đồng bộ dữ liệu khám sức khỏe phát sinh tại Trung tâm Y tế khu vực Khánh Sơn từ ngày 01/01/2026 đến thời điểm triển khai Kế hoạch trước ngày 15/7/2026.

7. Quản lý sau khám:

- Căn cứ kết quả khám, Trạm Y tế xã có trách nhiệm quản lý, thực hiện phân loại, tư vấn và hướng dẫn người dân theo dõi, quản lý sức khỏe, điều trị hoặc chuyển tuyến phù hợp.
- Trạm Y tế các xã theo dõi, quản lý người mắc bệnh mạn tính, người có yếu tố nguy cơ và các trường hợp cần tiếp tục quản lý tại cộng đồng; cập nhật

thông tin vào hồ sơ sức khỏe theo quy định.

- Trung tâm Y tế khu vực Khánh Sơn tiếp nhận, khám, chẩn đoán, điều trị hoặc chuyển tuyến theo quy định đối với các trường hợp vượt quá khả năng chuyên môn của Trạm Y tế.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Chi phí khám sức khỏe được xác định theo nhóm tuổi, nội dung khám, chỉ định chuyên môn và mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh hiện hành, cụ thể như sau:

STT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Số tiền
I	Dưới 6 tuổi	Lần	1	39.800
1	Khám lâm sàng	Lần	1	39.800
2	Cận lâm sàng: Thực hiện theo chỉ định bác sĩ			
II	Đủ 6 tuổi đến dưới 18 tuổi	Lần	1	75.620
1	Khám lâm sàng (Khám 4 chuyên khoa: Nhi, Mắt, Tai-Mũi-Họng, Răng-Hàm-Mặt) = 39,800 + 39,800 x 3 x 30%	Lần	1	75.620
2	Cận lâm sàng thực hiện theo chỉ định chuyên môn			
III	Từ 18 tuổi trở lên	Lần	1	≤ 350.000
1	Khám lâm sàng = 39,800 + 39,800 x 6 x 30%	Lần	1	111.440
2	Cận lâm sàng thực hiện theo chỉ định chuyên môn và trong phạm vi kinh phí được phê duyệt			
a	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi (bằng máy đếm tổng trở)	Lần	1	43.500
b	Sinh hóa máu			
	Định lượng Glucose [Máu]	Lần	1	22.400
	Định lượng Urê máu [Máu]	Lần	1	22.400
	Định lượng Creatinin (máu)	Lần	1	22.400
	Đo hoạt độ AST (GOT) [Máu]	Lần	1	22.400
	Đo hoạt độ ALT (GPT) [Máu]	Lần	1	22.400
c	Tổng phân tích nước tiểu (Bằng máy tự động)	Lần	1	28.600
d	Điện tim thường	Lần	1	39.000
e	Siêu âm ổ bụng (gan mật, tụy, lách, thận, bàng quang)	Lần	1	58.600
	Test nhanh Viêm gan B (HbsAg)	Test		58.600

STT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Số tiền
f	Test nhanh Viêm gan C (Anti - HCV)	Test		58.600
IV	Chi phí in ấn biểu mẫu phục vụ khám sức khỏe	Tờ	28.674	1.650

Mức chi phí nêu trên là cơ sở để xây dựng dự toán; chi phí thực tế được xác định theo số lượng người được khám, nội dung khám, chỉ định chuyên môn, mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh hiện hành và nguồn kinh phí được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Nguồn kinh phí:

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền bố trí, nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

3. Quản lý và sử dụng kinh phí:

Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Trung tâm Y tế khu vực Khánh Sơn:

a) Ban Giám đốc:

Chỉ đạo chung việc triển khai thực hiện Kế hoạch; quyết định thành lập Ban Chỉ đạo, các đoàn khám; kiểm tra, giám sát tiến độ, chất lượng thực hiện và chỉ đạo xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

b) Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ:

- Là đầu mối tham mưu Ban Giám đốc triển khai Kế hoạch; phối hợp với các khoa, phòng, Trạm Y tế và UBND các xã tổ chức thực hiện.

- Căn cứ danh sách đối tượng do UBND các xã cung cấp, xây dựng lịch khám chi tiết theo từng xã, nhóm đối tượng, thôn, địa bàn và ngày khám; bố trí số lượng người khám hằng ngày phù hợp với năng lực của các đoàn khám, bảo đảm 500–600 người/ngày.

- Tham mưu thành lập, phân công nhân lực các đoàn khám; hoàn thành công tác chuẩn bị, tập huấn, bố trí nhân lực, trang thiết bị và các điều kiện cần thiết trước khi tổ chức khám.

- Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tiến độ và chất lượng thực hiện; hướng dẫn quy trình tổ chức khám, nhập liệu, kiểm tra, ký số và liên thông dữ liệu.

- Tổng hợp kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc; tham mưu báo cáo định kỳ, đột xuất và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

c) Phòng Tổ chức - Hành chính:

- Phối hợp các khoa, phòng trực thuộc bố trí nhân lực, phương tiện, hậu cần và các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động của các đoàn khám.
- Bố trí nhân viên công nghệ thông tin phối hợp bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, hỗ trợ nhập liệu, xử lý các vấn đề kỹ thuật và liên thông dữ liệu khám sức khỏe theo quy định.

d) Phòng Tài chính - Kế toán:

- Chủ trì, phối hợp với các khoa, phòng liên quan xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch trên cơ sở số lượng đối tượng, nội dung khám và các nhiệm vụ được giao.
- Phối hợp với khoa Dược-TTB-VTYT và các khoa, phòng trực thuộc tham mưu triển khai các thủ tục mua sắm hàng hóa, vật tư y tế, trang thiết bị...theo đúng quy định pháp luật.
- Tham mưu bố trí, quản lý, sử dụng kinh phí; hướng dẫn các khoa, phòng liên quan thực hiện hồ sơ, thủ tục thanh quyết toán theo đúng quy định.
- Theo dõi, tổng hợp chi phí thực hiện; thực hiện thanh quyết toán và báo cáo tài chính theo quy định hiện hành.

đ) Khoa Dược – Trang thiết bị - Vật tư Y tế:

Căn cứ nhu cầu đề xuất của các khoa, phòng trực thuộc, cùng với phòng Tài chính-Kế toán tham mưu Ban giám đốc triển khai các thủ tục mua sắm, bảo đảm cung ứng đầy đủ, kịp thời thuốc, hóa chất, sinh phẩm, vật tư y tế và trang thiết bị phục vụ hoạt động của các đoàn khám; thực hiện quản lý, cấp phát và sử dụng theo đúng quy định.

e) Khoa Xét nghiệm – Chẩn đoán hình ảnh:

Căn cứ nội dung khám và nhu cầu thực tế, đề xuất đầy đủ hóa chất, sinh phẩm, vật tư y tế; bố trí nhân lực, trang thiết bị và tổ chức thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh theo chỉ định chuyên môn, bảo đảm chất lượng và an toàn theo quy định.

f) Các khoa điều trị:

- Bố trí viên chức tham gia các đoàn khám theo phân công; thực hiện khám, tư vấn và các nhiệm vụ chuyên môn bảo đảm đúng quy trình, quy định.
- Tiếp nhận, khám, chẩn đoán, điều trị hoặc chuyển tuyến phù hợp đối với các trường hợp phát hiện bệnh lý, bất thường qua khám sàng lọc theo phạm vi hoạt động chuyên môn.
- Chủ động bố trí, sắp xếp nhân lực hợp lý, bảo đảm duy trì hoạt động khám bệnh, chữa bệnh thường xuyên tại đơn vị trong thời gian triển khai Kế hoạch.

2. Đối với UBND các xã:

- Chỉ đạo Trạm Y tế, các thôn và cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ danh

sách đối tượng đã được rà soát, xác nhận để thông báo, tuyên truyền, vận động người dân tham gia khám theo đúng thời gian, địa điểm quy định tại Phụ lục II kèm theo Kế hoạch.

- Chỉ đạo Trạm Y tế phối hợp phân bổ, lập danh sách cụ thể người dân tham gia khám theo từng thôn, nhóm đối tượng và ngày khám; rà soát, vận động các trường hợp chưa tham gia theo lịch để tổ chức khám bổ sung, bảo đảm hoàn thành mục tiêu Kế hoạch.

- Chỉ đạo chuẩn bị địa điểm, cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết phục vụ tổ chức khám; bố trí hạ tầng công nghệ thông tin, đường truyền internet, máy tính, máy in và nhân lực hỗ trợ việc tiếp đón, tra cứu, cập nhật thông tin, dữ liệu khám sức khỏe.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp hỗ trợ người dân xác thực thông tin, cài đặt, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2, tích hợp thẻ bảo hiểm y tế và sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID theo quy định.

3. Đối với Trạm Y tế xã:

- Tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch phối hợp và tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao tại địa phương.

- Căn cứ danh sách đối tượng đã được xác nhận và lịch khám tại Phụ lục II, lập danh sách cụ thể người dân tham gia khám theo từng nhóm đối tượng, thôn và ngày khám; phối hợp thông báo, vận động người dân tham gia đúng thời gian, địa điểm.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế khu vực Khánh Sơn chuẩn bị các điều kiện cần thiết và tổ chức thực hiện lịch khám; hỗ trợ tiếp đón, phân luồng, tra cứu, cập nhật thông tin và dữ liệu khám sức khỏe theo phân công.

- Rà soát các trường hợp chưa tham gia khám theo lịch để tiếp tục thông báo, vận động và tổ chức khám bổ sung, bảo đảm hoàn thành mục tiêu Kế hoạch.

- Thực hiện theo dõi, quản lý sức khỏe, quản lý bệnh mạn tính; tư vấn, điều trị hoặc chuyển tuyến các trường hợp sau khám theo quy định.

VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Trạm Y tế xã:

- Định kỳ trước ngày 18 hằng tháng và sau khi kết thúc đợt khám, báo cáo kết quả thực hiện cho lãnh đạo UBND xã và Trung tâm Y tế khu vực Khánh Sơn (qua Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ).

- Nội dung báo cáo cơ bản gồm: số lượng từng nhóm đối tượng theo danh sách, số người theo từng nhóm đối tượng được thông báo đến khám, số người theo từng nhóm đối tượng tham gia khám; tỷ lệ tham gia khám theo từng nhóm đối tượng; phân loại sức khỏe theo từng nhóm đối tượng, tỷ lệ từng loại sức khỏe theo nhóm đối tượng. Số lượng người được phát hiện bệnh tật, cần điều trị theo từng

nhóm đối tượng, tình hình quản lý sau khám, số được cập nhật Sổ sức khỏe điện tử và các khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị (nếu có).

2. Đoàn khám:

- Định kỳ trước ngày 18 hằng tháng và sau khi kết thúc đợt khám, báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ để tổng hợp.

- Nội dung báo cáo gồm:

+ Số lượng đối tượng theo danh sách, số người được thông báo và số người đã tham gia khám;

+ Kết quả khám, sàng lọc theo nhóm đối tượng;

+ Số trường hợp phát hiện bệnh, yếu tố nguy cơ; số trường hợp được tư vấn, quản lý, điều trị hoặc chuyển tuyến;

+ Tình hình nhập liệu, ký sổ, liên thông dữ liệu và cập nhật Sổ sức khỏe điện tử;

+ Khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị (nếu có).

3. Trung tâm Y tế khu vực Khánh Sơn (Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ):

Tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu Ban Giám đốc báo cáo định kỳ, đợt xuất và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch gửi Sở Y tế, UBND 03 xã và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn 03 xã năm 2026 của Trung tâm Y tế khu vực Khánh Sơn./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa;
- UBND các xã: Tây Khánh Sơn, Đông Khánh Sơn, Khánh Sơn;
- Phòng VHXXH các xã: Tây Khánh Sơn, Đông Khánh Sơn, Khánh Sơn;
- Trạm Y tế các xã: Tây Khánh Sơn, Đông Khánh Sơn, Khánh Sơn;
- Ban Giám đốc;
- Các khoa, phòng trực thuộc;
- Lưu: VT, KHNV.

GIÁM ĐỐC

Trần Ngọc Thạch

PHỤ LỤC I
SỐ LƯỢNG NGƯỜI DÂN THAM GIA KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ
HOẶC KHÁM SÀNG LỌC MIỄN PHÍ TRÊN ĐỊA BÀN
KHU VỰC KHÁNH SƠN

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-YTKVKS ngày tháng 7 năm 2026
của Trung tâm Y tế khu vực Khánh Sơn)

TT	ĐỐI TƯỢNG	NHÓM TUỔI			Tổng cộng
		Dưới 6 tuổi	Từ 6 tuổi đến dưới 18 tuổi	Từ 18 tuổi trở lên	
I	CHI TIẾT CÁC ĐỐI TƯỢNG				
1	Người cao tuổi	0	0	2.298	2.298
	Xã Khánh Sơn			866	866
	Xã Tây Khánh Sơn			515	515
	Xã Đông Khánh Sơn	0	0	917	917
2	Người khuyết tật	12	66	223	301
	Xã Khánh Sơn	7	37	101	145
	Xã Tây Khánh Sơn	2	8	48	58
	Xã Đông Khánh Sơn	3	21	74	98
3	Hộ nghèo, cận nghèo	343	931	2.033	3.307
	Xã Khánh Sơn	57	184	597	838
	Xã Tây Khánh Sơn			0	0
	Xã Đông Khánh Sơn	286	747	1.436	2.469
4	Người có công với cách mạng	0	0	41	41
	Xã Khánh Sơn			36	36
	Xã Tây Khánh Sơn	0	0	0	0
	Xã Đông Khánh Sơn	0	0	5	5
5	Người mắc bệnh mạn tính	0	0	1.026	1.026
	Xã Khánh Sơn			814	814
	Xã Tây Khánh Sơn				0
	Xã Đông Khánh Sơn	0	0	212	212
6	Vùng đồng bào DTTS và miền núi, vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn, xã đảo, đặc khu	1.830	6.036	14.181	22.047
	Xã Khánh Sơn		2.234	6.141	8.375
	Xã Tây Khánh Sơn	816	1.910	4.238	6.964
	Xã Đông Khánh Sơn	1.014	1.892	3.802	6.708
7	Đối tượng khác (chưa được khám theo TTLT 13/2016)	0	0	0	0

	Xã Khánh Sơn				0
	Xã Tây Khánh Sơn				0
	Xã Đông Khánh Sơn				0
II	TỔNG CỘNG	3.041	7.048	18.585	28.674
1	Xã Khánh Sơn	920	2.455	7.307	10.682
2	Xã Tây Khánh Sơn	818	1.918	4.801	7.537
3	Xã Đông Khánh Sơn	1.303	2.675	6.477	10.455

PHỤ LỤC II
DỰ KIẾN LỊCH CHI TIẾT TỔ CHỨC KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HOẶC KHÁM SÀNG LỌC MIỄN PHÍ CHO
NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN KHU VỰC KHÁNH SƠN NĂM 2026

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-YTKVKS ngày tháng 7 năm 2026 của Trung tâm Y tế khu vực Khánh Sơn)

STT	Xã	Địa bàn tổ chức khám	Thôn	Số người dự kiến khám	Thời gian khám	Số ngày khám
1	Xã Khánh Sơn	TYT xã Khánh Sơn	Tô Hạp	4.755	20/7 – 24/7/2026	5
			Dốc Gạo			
			Tà Lương			
2		TYT Sơn Hiệp (cũ)	Hòn Dung	2.349	27/7 – 31/7/2026	5
			Tà Gụ			
3		Điểm Trạm Y tế Sơn Bình - TYT xã Khánh Sơn	Xóm Cỏ	3.578	03/8 – 07/8/2026	5
			Liên Hòa			
	Cộng xã Khánh Sơn			10.682	20/7 – 07/8/2026	15
4	Tây Khánh Sơn	TYT xã Tây Khánh Sơn	Du Oai	3.584	10/8 – 16/8/2026	7
			Cam Khánh			
			Ha Nit			
5		Điểm trạm y tế Thành Sơn - TYT xã Tây Khánh Sơn	Apa	3.953	17/8 – 23/8/2026	7
			Tà Giang			
			Thành Sơn			
	Cộng xã Tây Khánh Sơn			7.537	10/8 – 21/8/2026	14
6	Đông Khánh Sơn	TYT Sơn Trung (cũ)	Tà Nĩa	2.922	24/8 – 28/8/2026	5
			Sơn Trung			

7		TYT xã Đông Khánh Sơn	Dốc Trầu	5.740	31/8 – 04/9/2026	5
			Suối Đá			
			Tha Mang			
			A Thi			
8		Điểm trạm Y tế Ba Cùm Nam - TYT xã Đông Khánh Sơn	Ba Cùm Nam	1.793	07/9 – 11/9/2026	5
	Cộng xã Đông Khánh Sơn			10.455	24/8 – 11/9/2026	15
9	Khám vét	Khám vét			14/9 – 25/9/2026	10
	TỔNG CỘNG			28.674	20/7 – 25/9/2026	

Ghi chú: Số lượng người dân được tổng hợp theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 69 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP, gồm: người cao tuổi, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có công với cách mạng, người mắc bệnh mạn tính, người sinh sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, xã đảo, đặc khu.

Ghi chú:

1. Số lượng người khám cụ thể hằng ngày do Trạm Y tế các xã phối hợp với Trung tâm Y tế khu vực Khánh Sơn xây dựng và thông báo phù hợp với số lượng đối tượng, điều kiện thực tế tại từng địa bàn và năng lực của các đoàn khám.
2. Thời gian từ ngày 14/9/2026 đến ngày 25/9/2026 được bố trí để tổ chức khám bổ sung đối với các trường hợp chưa tham gia theo lịch.
3. Căn cứ tình hình thực tế, thời gian, địa điểm và số lượng người khám có thể được điều chỉnh phù hợp nhưng phải bảo đảm hoàn thành tiến độ Kế hoạch.
4. Lịch khám trong thời gian có ngày nghỉ lễ được chủ động điều chỉnh, bố trí phù hợp với lịch làm việc thực tế và tiến độ chung của Kế hoạch.

PHỤ LỤC III
QUY TRÌNH TỔ CHỨC KHÁM TẠI ĐIỂM KHÁM
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-YTKVKS ngày tháng 7 năm 2026 của
Trung tâm Y tế khu vực Khánh Sơn)

Bước 1. Tiếp đón và xác minh thông tin

Tiếp đón người dân; kiểm tra, đối chiếu danh sách và xác minh thông tin hành chính, thông tin định danh cá nhân.

Bước 2. Hướng dẫn và phân luồng

Hướng dẫn quy trình khám, phân luồng; cấp phiếu khám hoặc tạo hồ sơ khám trên hệ thống quản lý dữ liệu theo quy định.

Bước 3. Đo các chỉ số sức khỏe cơ bản

Đo chiều cao, cân nặng, tính chỉ số khối cơ thể (BMI), mạch, huyết áp và các chỉ số cần thiết khác.

Bước 4. Khám lâm sàng và sàng lọc

Khai thác tiền sử bệnh tật, tình trạng sử dụng thuốc, các yếu tố nguy cơ; thực hiện khám lâm sàng và sàng lọc phát hiện bệnh theo nội dung chuyên môn.

Bước 5. Thực hiện cận lâm sàng

Thực hiện xét nghiệm, kỹ thuật cận lâm sàng hoặc xét nghiệm sàng lọc theo chỉ định chuyên môn và điều kiện thực tế.

Bước 6. Kết luận, tư vấn và xử trí sau khám

Kết luận tình trạng sức khỏe; tư vấn, hướng dẫn theo dõi, quản lý, điều trị, cấp thuốc hoặc chuyển tuyến phù hợp theo quy định.

Bước 7. Cập nhật và liên thông dữ liệu

Nhập liệu, kiểm tra, hoàn thiện thông tin; thực hiện ký số, cập nhật và liên thông dữ liệu khám sức khỏe theo quy định.

Bước 8. Tổng hợp và báo cáo

Tổng hợp kết quả thực hiện trong ngày; báo cáo Trưởng đoàn khám và phối hợp với Trạm Y tế địa phương rà soát, xử lý các trường hợp cần tiếp tục theo dõi, quản lý.